Ngày soạn:

Ngày dạy:

**Tiết: 104**

**ÔN TẬP CHƯƠNG III**

**I. Mục tiêu:**

***1.Kiến thức:***

- Củng cố các dạng bài toán cơ bản đã học.

***2. Kĩ năng:***

- Rèn luyện kĩ năng giải toán, trình bày lời giải.

***3. Thái độ:***

- Xây dựng ý thức học tập tự giác, tích cực và tinh thần hợp tác trong học tập.

*4. Năng lực :* luyện tập thực hành, tư duy logic, hoạt động tập thể.

**II. Chuẩn bị:**

***1. Giáo viên:***

- Thước kẻ, SGK, giáo án.

***2. Học sinh:***

- SGK, vở ghi, đồ dùng học tập, chuẩn bị bài trước.

**III. Tiến trình lên lớp:**

**1.Ổn định tổ chức.**

**2.Kiểm tra bài cũ: (Kết hợp trong bài)**

**3.Bài mới**

**A. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP THỰC HÀNH**

**HĐ 1: Thực hiện phép tính (24ph)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | Hoạt động của HS | **Nội dung** | **Năng lực học sinh** |
| **Bài 1** :- GV hương dẫn:+ Ở câu a sử dụng quy tắc nào để thực hiện ?+ Ở câu b sử dụng tính chất nào để thực hiện ?+ Ở câu c sử dụng tính chất nào để thực hiện ?+ Ở câu d sử dụng tính chất nào để thực hiện ?- Gọi 4 HS lên thức hiện**Bài 2**:- GV hương dẫn:+ Ở câu a sử dụng quy tắc nào để thực hiện ?+ Ở câu b sử dụng quy tắc nào để thực hiện ?+ Ở câu c sử dụng quy tắc nào để thực hiện ?+ Ở câu d sử dụng quy tắc nào để thực hiện ?- Gọi 4 HS lên thức hiện- Yêu cầu HS nhận xét, bổ sung- GV chốt lại**Bài 3:**- GV treo bảng phụ, yêu cầu HS đọc bài- Để tính số HS lớp 6C, đầu tiên ta tính lớp nào?- Yêu cầu 1 HS thực hiện | **Bài 1** :- HS lắng nghe:+ Ở câu a sử dụng quy tắc cộng hai số đối, hai số nguyên cùng dấu để thực hiện.+ Ở câu b sử dụng tính chất phân phối của phép nhân đối với trừ để thực hiện.+ Ở câu c sử dụng tính chất giao hoán, kết hợp để thực hiện+Ở câu d sử dụng tính chất phân phối của phép nhân đối với trừ để thực hiện- 4 HS lên thức hiện**Bài 2**: - HS lắng nghe:+ Ở câu a sử dụng quy tắc chuyển vế để thực hiện.+ Ở câu b sử dụng quy tắc bỏ dấu ngoặc, chuyển vế để thực hiện+ Ở câu c sử dụng quy tắc chuyển vế, cộng hai phân số để thực hiện+ Ở câu d sử dụng quy tắc chuyển vế, cộng hai số nguyên, chia hai số nguyên để thực hiện- 4 HS lên thức hiện- HS nhận xét, bổ sung- HS lắng nghe ghi vào**Bài 3:**- HS đọc bài- Để tính số HS lớp 6C, đầu tiên ta tính lớp 6A, rồi đến 6B.- 1 HS thực hiện | **Bài 1** : Tính giá trị của biểu thứca) 35 + (– 7) + (– 35) + (– 3 )= [35 + (- 35)] + [( - 7) + (- 3)]= 0 + (- 10) = - 10b) 4 . 8 – 3 . 4 – 15= 4 . (8 – 3) – 15= 4 . 5 – 15= 20 – 15= 5**Bài 2:** Tìm x, biết:a) x + 5 = 25 x = 25 – 5Vậy x = 20b) 3x – 35 = 15 – (– 10)3x – 35 = 15 +103x – 35 = 253x = 25 + 353x = 60 x = 60 : 3Vậy x = 20**Bài 3:** Số học sinh lớp 6A là: ( học sinh)Số học sinh lớp 6B là : ( học sinh)Số học sinh lớp 6C là : 120 – (36 +45 ) = 39 ( học sinh ) | **Luyện tập thực hành****Luyện tập** |

**4 : Hướng dẫn dặn dò** ( 1 phút )

- Ôn tập các kiến thức cơ bản đã học ở chương I, II, III

- Ôn lại các dạng bài tập cơ bản đã học.

- Chuẩn bị thật tốt để tiết sau thi học kì II.

**5. Rút kinh nghiệm:**